

Market Today: Phân hóa mạnh, đà tăng nhờ vào nhóm vốn hóa lớn

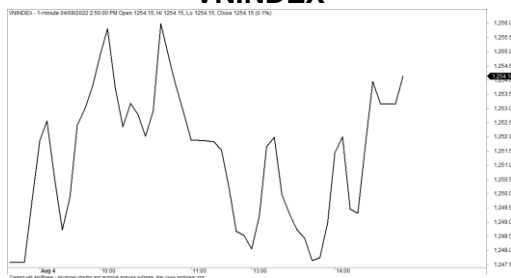
04/08/2022

Diễn biến thị trường trong phiên

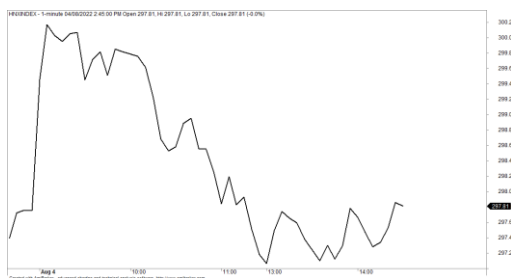
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,254.15	297.73	90.86
% ngày	0.35%	-0.13%	0.60%
% tuần	4.93%	4.78%	1.63%
% tháng	4.24%	6.90%	2.43%
% năm	-6.21%	-6.59%	3.12%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	16,988	1,882	884
TB 1 tuần	16,188	1,804	919
TB 1 tháng	12,323	1,360	837
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,415.61	3.65	24.95
Bán	1,356.85	20.33	10.01
Giá trị ròng	58.75	-16.67	14.94
Độ rộng TT			
Mã Tăng	176	108	198
Mã Giảm	166	92	112
Không Đổi	79	148	593
Chỉ số chính			
P/E	13.25	16.18	14.79
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,997	349	1,246
LS Cổ tức	1.41%	3.74%	4.32%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNXINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Các chỉ số nổi dài đà tăng sang phiên thứ 4 liên tiếp. Chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1,254.15 điểm tăng 0.35%, trong khi chỉ số HNX-Index giảm 0.13%, chỉ số Upcom-Index tăng 0.6%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 17,599 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Các cổ phiếu vốn hóa lớn vẫn giữ nhịp tăng tốt trong phiên hôm nay với VCB (+3.8%), TPB (+2.9%), NVL (+3%), FPT (+1.5%) dẫn dắt đà tăng trong phiên hôm nay. Ở chiều ngược lại, GAS (-2.7%), MSN (-1.9%), STB (-1%), SAB (-2.6%) ghi nhận áp lực chốt lời đáng kể nhất.

Một số cổ phiếu ghi nhận đà tăng mạnh như VC3, SKG, DGW tăng trên 3% trong khi VGC ghi nhận phiên điều chỉnh mạnh đầu tiên.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 57 tỷ đồng trong phiên hôm nay. VHM (185 tỷ), HPG (91 tỷ), VCB (67 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, FUEVFVND (226 tỷ), E1VFN30 (116 tỷ), MSN (72 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ xuất hiện nhịp điều chỉnh trong phiên giao dịch kế tiếp và chỉ số VN-Index có thể sẽ thử thách vùng kháng cự 1,260 – 1,285 điểm. Đồng thời, các chỉ số đang rơi vào vùng quá mua ngắn hạn cho nên thị trường có thể sẽ liên tục xuất hiện các nhịp điều chỉnh ngắn hạn, nhưng chúng tôi đánh giá rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tiếp tục tăng về gần vùng lạc quan quá mức cho nên các nhà đầu tư ngắn hạn cần hạn chế hưng phấn mua đuổi ở giai đoạn này và ưu tiên mua tại nhịp điều chỉnh.

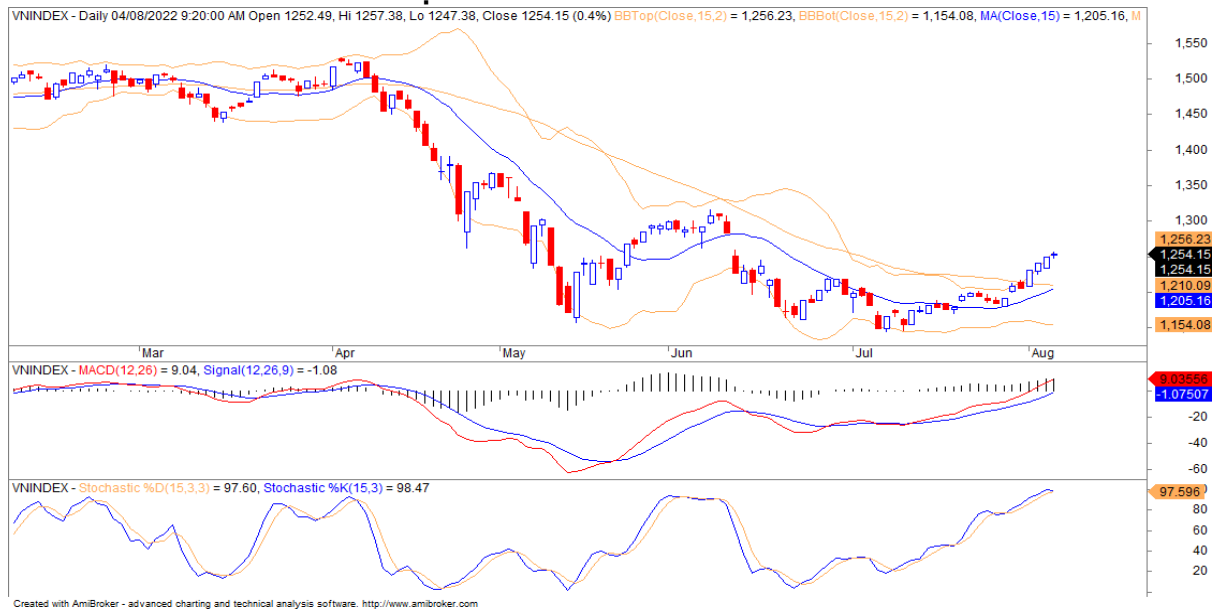
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn nên hạn chế mua vào ở một vài phiên tới hoặc có thể xem xét chốt lời một phần ở những cổ phiếu có tỷ suất sinh lời trên 5% và chờ mua lại ở nhịp điều chỉnh.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	GIẢM	1393	1500	1310	1200
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	TĂNG	GIẢM	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	GIẢM	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1254.15	0.35%
VN30	1277.73	0.62%
VN Mid	1696.04	1.10%
VN Small	1535.36	1.13%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	297.73	-0.13%
HN30	546.16	0.04%
VNX AllSh	1252.26	0.59%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	90.86	0.60%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1415.61	
Bán	1356.85	
GT rỗng	58.75	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	3.65	
Bán	20.33	
GT rỗng	-16.67	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	24.95	
Bán	10.01	
GT rỗng	14.94	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DQC	1650	6.88%
NHA	1600	6.87%
AAT	750	5.93%
CRE	1550	5.93%
SKG	950	5.07%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VC3	3800	9.79%
VC2	1300	5.88%
C69	600	5.50%
TIG	500	3.55%
DL1	200	3.13%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SQC	1100	13.10%
RGC	2236	12.92%
SIP	5895	4.77%
PVP	470	3.95%
CSI	3473	3.75%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VGC	-3000	-4.91%
HDG	-1800	-3.40%
ROS	-100	-3.39%
LHG	-1200	-3.24%
QCG	-280	-3.08%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
EVS	-1100	-3.77%
MBG	-300	-3.45%
KLF	-100	-3.03%
PVS	-700	-2.88%
SCG	-1700	-2.39%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TID	-4166	-9.10%
GEE	-556	-1.74%
BSR	-251	-1.02%
OIL	-108	-0.82%
VFS	-138	-0.76%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	376,235	
VHM	269,535	
VIC	251,720	
GAS	214,362	
BID	198,800	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	24,630	
IDC	20,988	
THD	20,580	
NVB	16,036	
BAB	13,828	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	188,182	
BSR	76,520	
MCH	68,148	
VEA	59,652	
GE2	32,052	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HPG	30,121,900	22,439,261
VND	29,973,600	23,066,596
SSI	20,941,700	19,954,970
VPB	20,578,400	9,488,709
SHB	19,265,220	11,432,939

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	18,670,646	11,530,792
PVS	7,405,214	6,295,197
CEO	7,261,612	5,885,863
ART	4,892,368	1,581,342
HUT	4,090,128	3,727,844

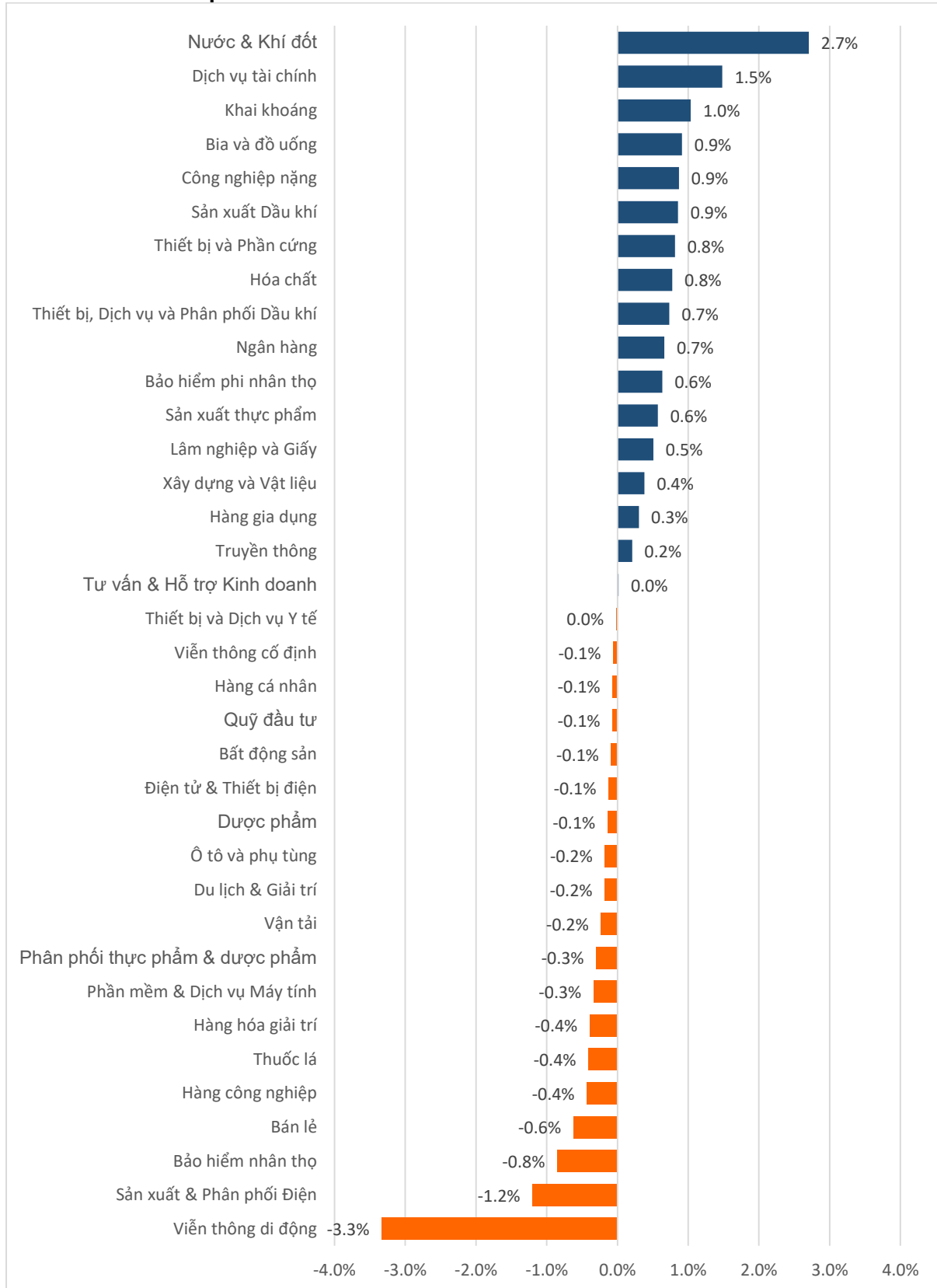
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	9,985,590	11,311,950
SBS	3,223,246	2,272,069
C4G	2,182,290	1,675,217
ABB	2,147,377	1,830,515
PAS	1,805,218	1,417,777

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



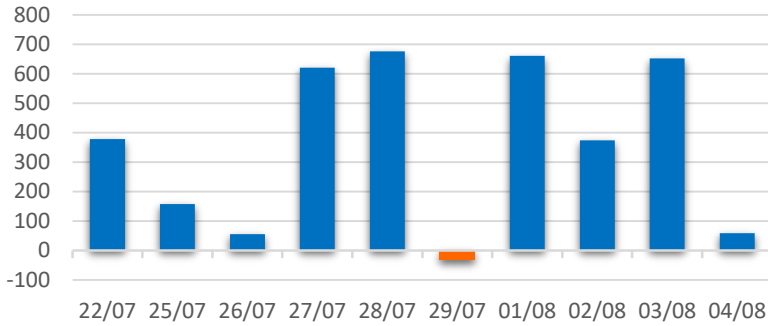
Nguồn: FinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

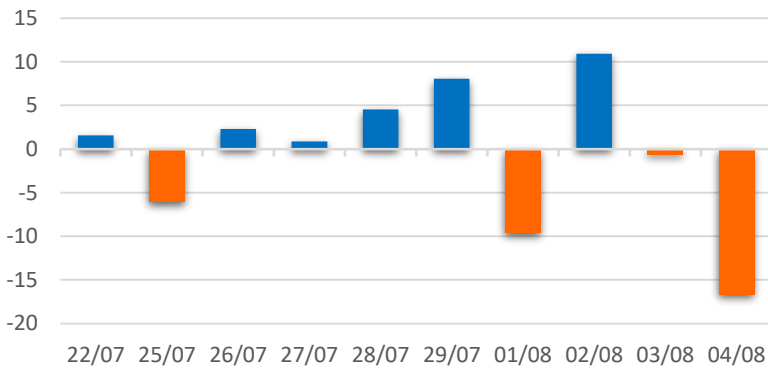
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VHM	185,406	FUEVFNVD	225,674
HPG	91,230	E1VFN30	115,608
VCB	67,138	MSN	72,371
CTG	46,406	KBC	35,912
STB	37,738	GAS	25,004

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

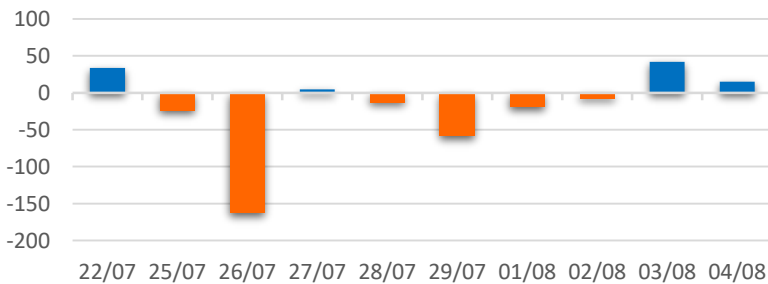
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
TNG	872	SHS	14,847
BAX	414	NVB	2,019
IDC	412	PVS	1,094
VCS	132	DHT	869
IVS	101	DP3	270

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VEA	6,054	QNS	4,779
LTG	2,846	CSI	811
MPC	2,380	ACV	652
MCH	609	AMS	162
PAT	463	FTM	121

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FUEVFNVD	232,241	MWG	49,205
E1VFN30	117,422	FPT	48,520
HPG	59,886	PNJ	10,602
MBB	40,271	ACB	10,181
SSI	36,728	REE	6,763

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

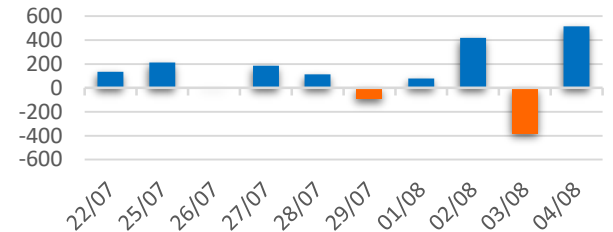
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MAS	2.09	IDC	1,920
TVD	0.34		
LIG	0.16		
DL1	0.15		
MBG	0		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

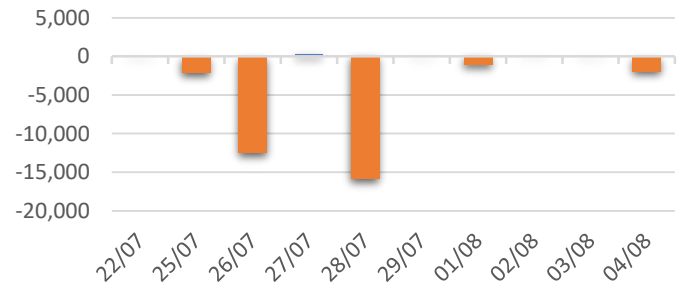
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VTP	4,129		
ACV	103		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

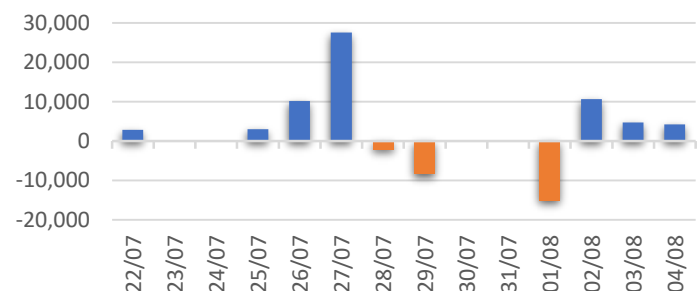
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



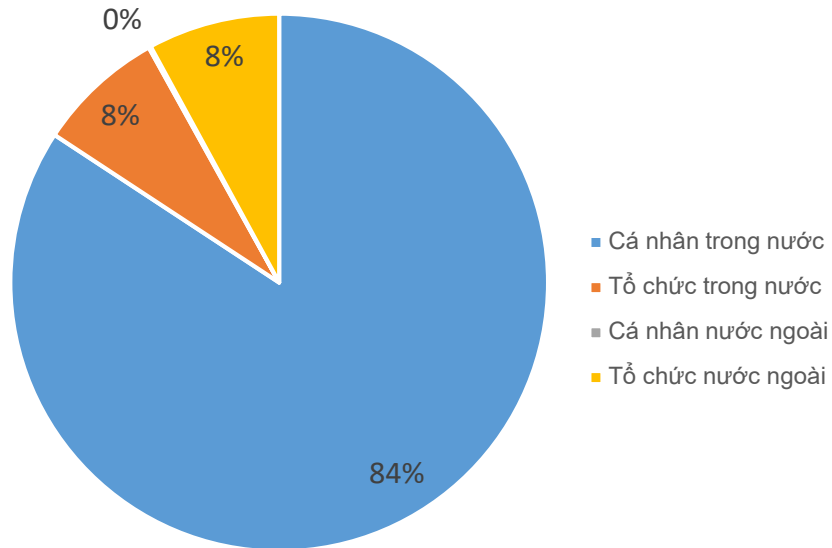
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

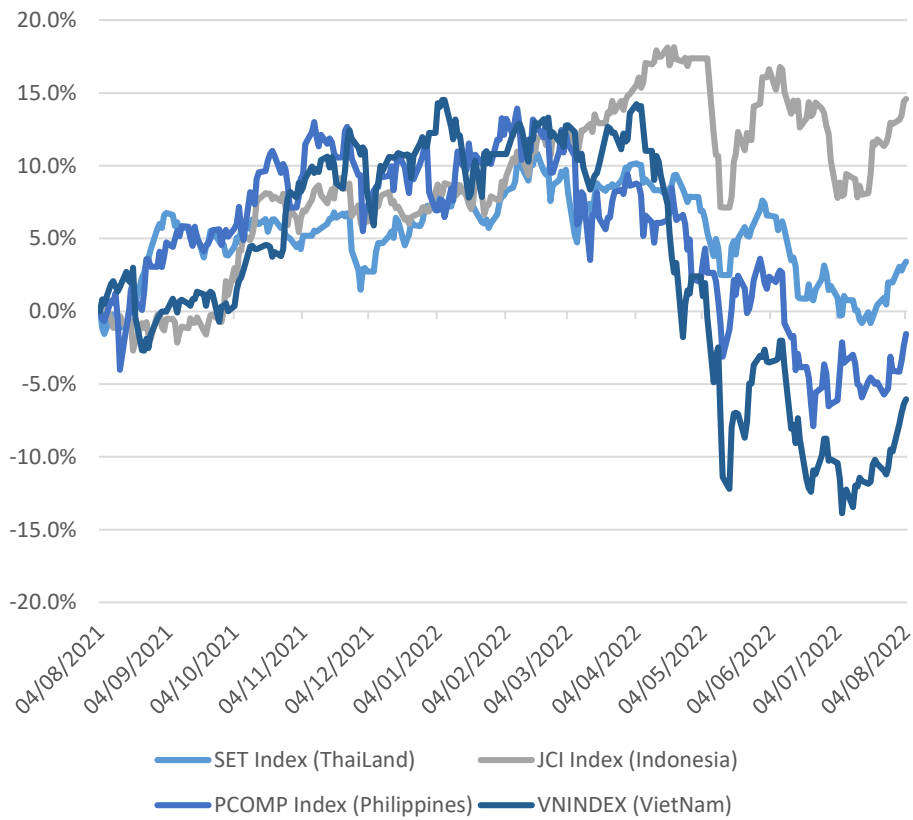


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

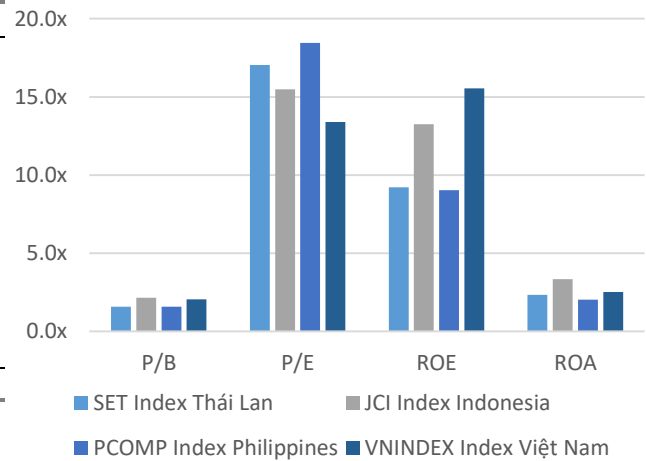
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	2.2x	1.6x	2.1x
P/E		17.0x	15.49	18.5x	13.4x
ROE	%	9.22	13.24	9.03	15.54
ROA	%	2.34	3.34	2.03	2.53
Vốn hóa	Tỷ USD	531.07	617.08	161.35	212.16
GTGD	Tỷ USD	1.26	0.83	0.09	0.65
LS cổ tức	%	2.75	2.54	1.99	1.51

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written